

Bản án số: 76/2020/HS-ST

Ngày: 11 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Triệu Quang T; giới tính: Nam; sinh năm: 1976; tại: Vĩnh Long; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Tài xế; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 184/59/14 Đường Đ, Phường Q, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Triệu Quang E và bà Bùi Thị Phương A; vợ Trần Thị Thùy Trang, có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 04/8/1997 bị Công an quận Tân Bình bắt về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 02/03/1998 Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 15 tháng tù, bị cáo kháng cáo, ngày 22/05/1998 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử y án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong án phí sơ thẩm, phúc thẩm vào ngày 12/6/2000, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2000.

Ngày 19/9/2002 bị Công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu bắt về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 30/9/2002 Tòa án nhân dân huyện Tân Thành xử phạt 20 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2004, đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/7/2004.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2019 đến ngày 04/12/2019 được cho tại ngoại. (có mặt)

2. Phan Công H (tên gọi khác: Cọ); giới tính: Nam; sinh năm: 1974; tại: Sài Gòn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không xác định; chỗ ở: 59 Đường Đ, Phường Q, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Phan Công A2 và bà Nguyễn Thị Ngọc B2; có vợ Nguyễn Thị Thanh X, có 02 con, con lớn sinh năm: 1998, con nhỏ sinh năm: 2001; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2019 đến ngày 04/12/2019 được cho tại ngoại. (có mặt)

3. Lâm Tuấn L; giới tính: Nam; sinh năm 1978; tại: Bình Thuận; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm công; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 18 Đường C2, Phường H2, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Lâm Văn K và bà Đoàn Thị O; có vợ Trần Thị Hồng O2, có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2019 đến ngày 04/12/2019 được cho tại ngoại. (có mặt)

4. Phạm Minh D; giới tính: Nam; sinh năm 1983; tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Thợ hàn; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 62 Ấp 2, xã PK, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 10/5B Ấp 2, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Phạm Văn B3 và bà Nguyễn Thị B4; có vợ Nguyễn Thị Kim C3, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2019 đến ngày 04/12/2019 được cho tại ngoại. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Ngọc N; sinh năm: 1972; nơi cư trú: 75/8A4 Đường Đ2, Phường G, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 28/11/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội phối hợp cùng với Công an Phường 4, Quận 8 kiểm tra tại quán cà phê Sport, địa chỉ số 50 đường 198 Đường L2, Phường F, Quận B do Nguyễn Thị Ngọc N làm chủ thì phát hiện bắt quả tang Phan Công H, Triệu Quang T, Lâm Tuấn L và Phạm Minh D đang đánh bạc dưới hình T đánh bài xập xám tính chi được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm: 04 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 cái bàn gỗ, 01 cái bàn inox, 04 cái ghế nhựa, thu giữ tại chiều bạc 2.000.000 đồng, thu giữ trong người Triệu Quang T 11.600.000 đồng, Lâm Tuấn L 2.300.000 đồng, Phan Công H 2.400.000 đồng, Phạm Minh D 26.200.000 đồng. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8 Triệu Quang T, Lâm Tuấn L, Phan Công H và Phạm Minh D khai nhận: T, H, L, D có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau từ trước. Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 28/11/2019, khi T, H, L, D gặp nhau tại quán cà phê Sport thì cả bốn người đồng ý cùng nhau chơi bài xập xám tính chỉ được thua bằng tiền, với mỗi chi là 50.000 đồng, mỗi nhà làm cái 03 ván xoay vòng, mỗi người chơi bài đều thắng thua trực tiếp với 03 người chơi còn lại. Sau đó, mỗi người góp 20.000 đồng để mua bài. Đến 16 giờ ngày 28/11/2019, khi T, H, D, L đang chơi đánh bài thì bị Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

T mang theo số tiền 13.500.000 đồng trong đó T sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt T đã thắng 100.000 đồng và bị Cơ quan Công an tạm giữ 2.000.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền còn lại 11.600.000 đồng là tiền cá nhân của T.

L mang theo số tiền 3.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt L đã bị thua 1.200.000 đồng và bị Cơ quan Công an tạm giữ 2.300.000 đồng.

H mang theo số tiền 2.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt H đã bị thua 100.000 đồng và bị Cơ quan Công an tạm giữ 2.400.000 đồng.

D mang theo số tiền 25.000.000 đồng và sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt D đã thắng được 1.200.000 đồng và bị Cơ quan Công an tạm giữ 26.200.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 04 bộ bài tây 52 lá, 01 cái bàn gỗ, 01 cái bàn inox, 04 cái ghế nhựa là đồ vật các đối tượng dùng vào mục đích phạm tội. Số tiền 10.900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc. Số tiền 33.600.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc N là chủ quán cà phê Sport không lấy xâu và không giúp sức cho H, L, D và T đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không đưa vào diện xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 06/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Triệu Quang T, Phan Công H, Lâm Tuấn L và Phạm Minh D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt:

Triệu Quang T số tiền từ 50.000.000 đến 80.000.000 đồng;

Phan Công H số tiền từ 20.000.000 đến 40.000.000 đồng;

Lâm Tuấn L số tiền từ 20.000.000 đến 40.000.000 đồng;

Phạm Minh D số tiền từ 20.000.000 đến 40.000.000 đồng;

Theo khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 04 bộ bài tây 52 lá, 01 cái bàn gỗ hình tròn đường kính 60 cm, 01 cái bàn inox kích thước 60 x 40 cm, 04 cái ghế nhựa màu đỏ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

Trả lại cho các bị cáo số tiền 33.600.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 28/11/2019 tại quán cà phê Sport, địa chỉ số 50 đường 198 Đường L2, Phường F, Quận B, Triệu Quang T, Lâm Tuấn L, Phan Công H và Phạm Minh D có hành vi đánh bạc dưới hình T đánh bài xập xám tính chi được thua bằng tiền với số tiền dùng để đánh bạc là 10.900.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời không có tổ chức.

[4] Xét thấy, bị cáo T 02 lần bị kết án nhưng đã được xóa án tích nên được coi là không có án tích, lần phạm tội này được xem là phạm tội lần đầu. Các bị cáo H, L D có nhân thân tốt. Vì vậy, hành vi của các bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), các bị cáo

phạm tội ít nghiêm trọng, có việc làm và nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc N là chủ quán cà phê Sport, bà Lan không lấy xâu và không giúp sức cho các bị cáo đánh bạc, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không đưa vào diện xem xét xử lý nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] 04 bộ bài tây 52 lá, 01 cái bàn gỗ, 01 cái bàn inox, 04 cái ghế nhựa là đồ vật các đối tượng dùng vào mục đích phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] Số tiền 10.900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.3] Số tiền 11.600.000 đồng thu giữ của T, 22.000.000 đồng thu giữ của D không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo T, D theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Triệu Quang T, Lâm Tuấn L, Phan Công H và Phạm Minh D phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Triệu Quang T số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn L số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phan Công H số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh D số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) cái bàn gỗ hình tròn đường kính 60 cm, 01 (một) cái bàn inox kích thước 60 x 40 cm, 04 (bốn) cái ghế nhựa màu đỏ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.900.000 (mười triệu chín trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Triệu Quang T số tiền 11.600.000 (mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Phạm Minh D số tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 77/PNK ngày 10/4/2020 của Cơ quan Công an Quận 8 và Giấy nộp tiền ngày 10/4/2020).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (4)
- Thi hành án hình sự; (12)
- Bị cáo; (4)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (31)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Bá Hiệp**